

Trường Trung Học George V. LeyVa

Phiếu Báo cáo Trách nhiệm Giải trình của Trường học

Báo cáo Dựa trên Dữ liệu từ Năm học 2017 – 18

Công bố Trong Năm 2018 – 19

Theo luật tiểu bang, trước ngày 1 tháng Hai hàng năm, mọi trường học ở California đều phải công bố Phiếu Báo cáo Trách nhiệm Giải trình của Trường học (School Accountability Report Card – SARC). SARC có thông tin về tình trạng và kết quả hoạt động của mỗi trường công lập tại tiểu bang California. Theo Công thức Tài trợ Kiểm soát Địa phương (Local Control Funding Formula – LCFF), tất cả các Cơ quan Giáo dục Địa phương (Local Educational Agencies – LEA) phải chuẩn bị một Kế hoạch Kiểm soát và Trách nhiệm Giải trình tại Địa phương (Local Control and Accountability Plan – LCAP) mô tả phương thức các trường dự định sẽ đạt được các mục tiêu hàng năm cụ thể của trường cho tất cả các học sinh, với các hoạt động cụ thể nhằm giải quyết các ưu tiên của địa phương và tiểu bang. Ngoài ra, dữ liệu được báo cáo trong LCAP phải nhất quán với dữ liệu được báo cáo trong SARC.

- Để biết thêm thông tin về các yêu cầu SARC, xem Trang Mạng về SARC thuộc Sở Giáo dục California (California Department of Education – CDE) tại <http://www.cde.ca.gov/ta/ac/sa/>.
- Để biết thêm thông tin về LCFF hoặc LCAP, xem Trang Mạng về LCFF của CDE tại <http://www.cde.ca.gov/fg/aa/lc/>.
- Để biết thêm thông tin về trường, phụ huynh/người giám hộ và cư dân trong cộng đồng có thể liên lạc với hiệu trưởng hoặc văn phòng học khu.

DataQuest

DataQuest là một công cụ trực tuyến trên trang Mạng DataQuest của CDE tại <http://dq.cde.ca.gov/dataquest/> có thông tin bổ sung về trường học này và dữ liệu so sánh trường với học khu và quận. Cụ thể thì DataQuest là một hệ thống năng động cung cấp báo cáo về giải trình trách nhiệm (ví dụ: dữ liệu kiểm tra, học sinh ghi danh, tỷ lệ tốt nghiệp trung học, tỷ lệ bỏ học, học sinh ghi danh khóa học, nhân sự, và dữ liệu về người học tiếng Anh).

Truy cập Internet

Truy cập Internet sẵn có tại các thư viện công cộng và các địa điểm khác mở cửa cho công chúng (ví dụ: Thư viện Tiểu bang California). Truy cập Internet tại thư viện và nơi công cộng thường được cung cấp theo quy tắc người tới trước dùng trước. Những hạn chế về sử dụng khác có thể bao gồm giờ hoạt động, khoảng thời gian có thể dùng trạm máy (phụ thuộc vào tình trạng sẵn có), loại chương trình phần mềm sẵn có trên trạm máy, và khả năng in tài liệu.

Giới thiệu về Trường

Thông tin Liên hệ (Năm học 2018 – 19)

Thông tin Liên hệ của Nhà trường	
Tên Trường	Trường Trung Học George V. LeyVa
Đường	1865 Monrovia Drive
Thành phố, Tiểu	San Jose CA, 95122
Số điện	(408) 270-4992
Hiệu trưởng	Aaron Brengard
Địa chỉ E-	abrengard@eesd.org
Web Site	http://leyva.eesd.org/
Mã Học khu của	43-69435-6085690

Thông tin Liên hệ của Học khu	
Tên Học khu	Học Khu Tiểu Học Evergreen
Số điện	(408) 270-6800
Giám đốc Học khu	Bob Nuñez
Địa chỉ E-	bnunez@eesd.org
Web Site	www.eesd.org

Mô tả Trường học và Bản Tuyên bố Sứ mệnh (Năm học 2018 – 19)

Là Trường Ruy-băng Vàng California, Trường Trung Học LeyVa có lịch sử giàu có và phong phú với trọng tâm hướng về tương lai. Từ khi mở cửa năm 1973, Leyva luôn xếp hạng xuất sắc về học tập và điền kinh.

Nhiệm vụ của chúng tôi là có mỗi học sinh được truyền cảm hứng để đạt tiềm năng cao nhất trong học tập và xã hội. Chúng tôi sẽ tận dụng thế mạnh của mỗi cá nhân để xây dựng một nhà trường hòa nhập và hợp tác cho học sinh, phụ huynh và nhân viên.

Ngày nay, chúng ta không thể đánh giá năng lực theo lượng thông tin có thể nhớ trong đầu, thay vào đó, chúng tôi đánh giá theo năng lực sử dụng thông tin để liên lạc, hợp tác, giải quyết vấn đề và đóng góp ý tưởng mới hoặc sáng tạo của học sinh. Bằng cách dạy học Kỹ Năng Thế Kỷ 21 thông qua văn hóa trao quyền, công nghệ tạo điều kiện và các môn học lõi cuốn, chúng tôi sẽ nâng tầm cao việc học. Trường Trung Học LeyVa hân hạnh đưa ra hai cách giảng dạy cho phụ huynh và học sinh. Cho dù bạn chọn các khóa học tích hợp dựa trên dự án của Bulldog Tech, hay cuộc hành trình truyền thống đầy đủ, chi tiết, chúng tôi hứa sẽ đem lại cho con em bạn một nền giáo dục lõi cuốn nhất và xuất sắc nhất — một nền giáo dục giúp đỡ con em trong Thế Kỷ 21 khi chúng ta đều phải liên lạc có hiệu quả, tư duy phản biện, hợp tác và là người giải quyết vấn đề sáng tạo.

Các câu lạc bộ, môn thể thao, ban lãnh đạo và nhiều lựa chọn bầu cử đều lõi cuốn mọi người tham gia. Trong đó bao gồm cả chương trình điền kinh quán quân, gồm chạy băng đồng, bóng rổ, bóng chuyền, bóng đá và chạy bộ. Các đội của chúng tôi nổi tiếng xuất sắc khắp hạt. Khi quý vị vào phòng thể dục của chúng tôi, sự xuất sắc của chúng tôi trong lĩnh vực này được minh chứng bằng nhiều băng-rôn quán quân.

Học Khu Evergreen, tọa lạc tại Thành Phố San Jose, bao gồm mười lăm trường tiểu học và ba trường trung học cơ sở. Từng là một thành phố nông nghiệp nhỏ nhưng trong khoảng thời gian từ thập niên 60 đến thập niên 90, San Jose đã trở thành địa danh có sức hấp dẫn mạnh mẽ đối với những người mới đến ngoại ô và hiện nay là thành phố lớn thứ ba ở California. Nằm ở Thung Lũng Silicon, cực nam của Khu Vực Vịnh San Francisco, thành phố đã trở thành nơi sinh sống gần một triệu cư dân.

Trường Trung Học LeyVa tọa lạc ở trung tâm học khu. Trong năm học 2017-18, học khu đã phục vụ 756 học sinh lớp bảy và lớp tám theo thời gian biểu truyền thống theo lịch. Biểu đồ thể hiện tỉ lệ ghi danh vào trường theo sắc tộc.

Học sinh Ghi danh theo Cấp lớp (Năm Học 2017 – 18)

Cấp Lớp	Số Học sinh
Lớp 7	372
Lớp 8	404
Tổng Ghi danh	776

Học sinh Ghi danh theo Nhóm Học sinh (Năm Học 2017 – 18)

Nhóm Học sinh	Phần trăm trong Tổng Ghi danh
Người Da Đen hoặc Người Mỹ	1.9
Người Mỹ Bản Địa hoặc Người	0.3
Người gốc Châu Á	31.4
Người Phi Luật Tân	8.9
Người gốc Tây Ban Nha hoặc La	49.5
Người Hawaii hoặc Người Các Đảo	0.6
Người Da trắng	3.7
Người có Hoàn cảnh Kinh tế Xã	58.2
Người học tiếng Anh	30.5
Học sinh Khuyết tật	10.6
Thanh thiếu niên Được Chăm sóc	0.0

A. Điều kiện Học tập

Ưu tiên của Tiểu bang: Cơ bản

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Cơ Bản (Ưu Tiên 1):

- Mức độ giáo viên được phân công một cách thích đáng và có đầy đủ bằng cấp chứng nhận trong lĩnh vực môn học và với các học sinh họ đang giảng dạy;
- Học sinh được tiếp cận với các tài liệu giảng dạy theo tiêu chuẩn; và
- Cơ sở vật chất của trường được giữ gìn tốt.

Bảng cấp Chứng nhận của Giáo viên

Giáo viên	Trường			Học khu
	2016 – 17	2017 – 18	2018 – 19	2018 – 19
Có Đầy đủ Bằng cấp Chứng nhận	40.5	36	39	483
Không có Đầy đủ Bằng cấp Chứng nhận	0	0	0	3
Giảng dạy Ngoài Lĩnh vực Môn học Chuyên ngành (có đầy	0	0	0	0

Phân công Giáo viên Trái phép và Các Vị trí Giáo viên Còn Trống

Chỉ báo	2016 – 17	2017 – 18	2018 – 19
Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép cho	0	0	0
Tổng số Các Trường hợp Phân công Giáo viên Trái	0	0	0
Các Vị trí Giáo viên Còn Trống	0	0	0

Ghi chú: “Phân công trái phép” nói đến số vị trí được điền khuyết bởi giáo viên thiếu thẩm quyền hợp pháp để dạy cấp lớp, môn học, nhóm học sinh đó, v.v.

* Tổng số Các Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép bao gồm cả số Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép cho Người học tiếng Anh.

Chất Lượng, Tình Trạng Cập Nhật, Tình Trạng Sẵn Có Của Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy (Năm Học 2018 – 19)

Tháng, năm thu thập dữ liệu: Tháng 4 năm 2016

Ngày 18 tháng 10 năm 2018, Học Khu Evergreen đã tổ chức một buổi Điều Trần Công Khai và quyết định mỗi trường trong học khu có đầy đủ sách giáo khoa có chất lượng tốt cũng như tài liệu giảng dạy theo đúng thỏa thuận của Williams với Tiểu Bang California.

Tất cả học sinh, bao gồm cả những Người Học Tiếng Anh sẽ được cung cấp riêng sách giáo khoa hoặc tài liệu hướng dẫn theo đúng tiêu chuẩn hoặc cả hai đối với các môn học chính để sử dụng trên lớp và mang về nhà. Toàn bộ sách giáo khoa và tài liệu hướng dẫn được sử dụng trong học khu phải tuân thủ Khung và Tiêu Chuẩn về Nội Dung của Tiểu Bang California với sự phê duyệt cuối cùng của Hội Đồng Quản Trị. Sách giáo khoa và các tài liệu bổ sung sẽ được sử dụng theo chu kỳ của Bộ Giáo Dục California. Bảng thể hiện thông tin được thu thập vào tháng 9 năm 2018 về chất lượng, tính hiện thời và sẵn có của sách giáo khoa theo tiêu chuẩn và các tài liệu hướng dẫn khác được sử dụng trong nhà trường. Học khu không sử dụng sách giáo khoa chính thức dành cho môn Sức Khỏe hoặc Nghệ Thuật Tạo Hình và Biểu Diễn.

Hội Đồng Giáo Dục Bang California đã thông qua các chương trình khoa học trong buổi họp công cộng Tháng 11 năm 2018. Evergreen sẽ kiểm tra các tài liệu trong năm 2019 để xác định các bước tiếp theo. Hội Đồng Giáo Dục Bang California đã thông qua các tài liệu Khoa Học Xã Hội trong buổi họp công cộng của Hội Đồng vào Tháng 11 năm 2017, theo Khuôn Khổ California mới. Các tiêu chuẩn Khoa Học Xã Hội của California vẫn sẽ được giữ nguyên.

Theo Luật Giáo Dục California (EC) Mục 60210, một học khu có thể sử dụng các tài liệu hướng dẫn không được SBE thông qua, miễn sao tài liệu ấy tuân thủ theo các tiêu chuẩn của bang, và đa số những người tham gia quá trình kiểm tra do học khu thực hiện là các giáo viên, những người được giao bộ môn hoặc khối lớp của tài liệu mà đang được kiểm tra.

Môn học	Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy/ Năm Phê chuẩn	Từ Đợt Phê chuẩn Gần nhất?	Phần trăm Học sinh Không Có Sách Được Chỉ định Riêng
Độc/Văn Chương	Được thông qua vào ngày 14/4/2016 (Lớp 5): CA Wonders McGraw Hill, Được thông qua vào năm 2016 (Lớp 6-8) Springboard Collegeboard	Có	0.0%
Toán	Được thông qua vào ngày 16/4/2015 (Lớp 6-8): College Preparatory Mathematics, Math Vision Project	Có	0.0%
Khoa học	Đã được chấp thuận vào năm 2007 (Lớp 6-8): Holt, Rhinehart, Winston	Có	0.0%
Lịch Sử – Khoa Học Xã Hội	Đã được chấp thuận vào năm 2006: (Lớp 7-8): McDougall-Littell	Không	0.0%

Tình Trạng Cơ Sở Vật Chất của Trường và Kế Hoạch Cải Tiến (Năm Gần nhất)

Các Cơ Sở của Nhà Trường

Trường Trung Học LeyVa, được xây dựng đầu tiên vào năm 1973, hiện bao gồm 36 phòng học cố định, chín phòng học lưu động, phòng thay đồ của nam và nữ, một phòng máy tính, một thư viện, một phòng nhân viên và một phòng tập thể dục.

Trong năm 2009, nhà trường đã bắt đầu các dự án nâng cấp lớn nhờ sáng kiến trái phiếu dành cho cơ sở được thông qua vào năm 2006. Các hoạt động nâng cấp này bao gồm việc mở rộng một khu đỗ xe mới cũng như cải tạo và hiện đại hóa năm tòa nhà lưu động với chi phí dự kiến \$1 triệu. Ngoài ra, nhà trường đã mở một tòa nhà hành chính mới có diện tích 9.000 foot vuông với chi phí dự kiến \$4,4 triệu. Tòa nhà này đi vào hoạt động trong năm học 2011-12. Trong năm học 2012-13, chúng tôi đã chào đón một chương trình mới với cơ sở mới. Với tên gọi thích hợp Bulldog Tech, tòa nhà hiện đại này có các phòng học có kích cỡ lớn gấp đôi dành cho trải nghiệm dạy và học chung. Việc bổ sung này mang đến cho chúng tôi 7.680 foot vuông không gian lớp học với chi phí khoảng \$3 triệu. Dự án hiện nay dưới hình thức trung tâm dinh dưỡng mới được dự kiến mở cửa vào tháng 12 năm 2012. Cơ sở chế biến và phục vụ đồ ăn này sẽ mang lại 2.240 foot vuông với chi phí \$2,7 triệu. Tất cả những dự án hấp dẫn này được thanh toán bằng nguồn quỹ trái phiếu địa phương. Biểu đồ thể hiện kết quả kiểm tra mới nhất các cơ sở.

Trong năm 2018-19, chúng tôi đang cho nâng cấp phòng thể dục. Phòng sẽ được thêm hệ thống HVAC, thêm một phòng đa năng để học thể dục và các chương trình điền kinh, nâng cấp phòng vệ sinh, bảng ghi điểm mới cùng nhiều nâng cấp về thẩm mỹ. Chúng tôi dự tính công trình sẽ hoàn thành trước khi kết thúc năm học 2019.

Quy Trình Vệ Sinh:

Trường Trung Học LeyVa cung cấp môi trường an toàn và sạch sẽ cho học sinh, nhân viên và tình nguyện viên. Học khu đã áp dụng các tiêu chuẩn vệ sinh cho tất cả các trường học trong học khu. Các hoạt động vệ sinh cơ bản được thực hiện hàng ngày trong suốt năm học, tập trung vào các phòng học và nhà vệ sinh. Học sinh và nhân viên cùng cố gắng giữ cho khuôn viên nhà trường luôn sạch sẽ và không có rác. Hàng ngày hiệu trưởng làm việc với nhân viên trông coi của nhà trường để xây dựng các lịch vệ sinh nhằm đảm bảo một môi trường học tập sạch sẽ, an toàn và thiết thực.

Bảo Dưỡng & Sửa Chữa:

Nhân viên trông coi của Trường Trung Học LeyVa thường xuyên thực hiện chương trình bảo dưỡng có kế hoạch với các chức năng bảo dưỡng lớn trong các kỳ nghỉ. Bên cạnh đó, học khu còn sử dụng chương trình bảo dưỡng có kế hoạch nhằm đảm bảo sân trường và cơ sở vật chất luôn trong tình trạng được sửa chữa tốt nhất. Học khu cũng sử dụng quy trình yêu cầu công việc khi phát sinh vấn đề cần quan tâm ngay lập tức. Các hoạt động sửa chữa khẩn cấp được ưu tiên hàng đầu; các yêu cầu sửa chữa được hoàn tất một cách có hiệu quả và theo thứ tự nhận được các yêu cầu đó.

Ngân Sách Bảo Dưỡng Trì Hoãn:

Chương Trình Bảo Dưỡng Trì Hoãn Trường Học Tiểu Bang cung cấp quỹ theo tiểu bang trên cơ sở cân nhắc chi phí để giúp các học khu với các khoản chi tiêu dành cho việc sửa chữa hoặc thay thế lớn các thành phần hiện có trong tòa nhà của nhà trường. Thông thường, hoạt động sửa chữa và thay thế này bao gồm mái nhà, hệ thống đường ống nước, hệ thống sưởi, điều hòa nhiệt độ, hệ thống điện, sơn nội thất hoặc ngoại thất và hệ thống sàn. Trong Đạo Luật Ngân Sách hồi tháng 7 năm 2009, Cơ Quan Lập Pháp Tiểu Bang đã cho các học khu có quyền sử dụng linh hoạt các quỹ này để đáp ứng các nhu cầu chung về ngân quỹ. Với nỗ lực giảm bớt ảnh hưởng của việc giảm ngân khố của tiểu bang, Học Khu Evergreen đã tận dụng sự linh hoạt này. Học khu sẽ sử dụng nguồn quỹ từ trái phiếu và các nguồn thích hợp khác để đảm bảo các cơ sở luôn trong tình trạng tốt, sạch sẽ và an toàn.

Tình trạng Sửa chữa cho Trường học (Năm Gần nhất)

Sử dụng dữ liệu Công cụ Kiểm tra Cơ sở (FIT) (hoặc tương đương) **được thu thập gần đây nhất** để cung cấp thông tin sau đây:

- Xác định tình trạng sửa chữa của các hệ thống được nêu
- Mô tả bất kỳ bảo trì nào cần thực hiện để đảm bảo tình trạng sử dụng tốt
- Tháng, năm thu thập dữ liệu
- Đánh giá tổng qu a

Tình trạng Sửa chữa cho Trường học (Năm Gần nhất) Năm và tháng của báo cáo FIT gần nhất: Tháng 12/2018		
Hệ Thống Được Kiểm Tra	Tình trạng Sửa chữa	Công Việc Sửa Chữa Cần Thiết và Hành Động Đã hoặc Dự Định Thực Hiện
Hệ thống: R�o rỉ Ga, Cơ khí/Hệ thống Sưởi, thông gió và điều hòa không khí (HVAC), C�ng r�nh	Tốt	
Bên trong: Các Bề Mặt Bên trong	Tốt	
Sự Sạch Sẻ: Sự Sạch Sẻ Tổng Qu�t, Sự Qu�y Ph� của Chuột Bọ/S�u Mọt	Tốt	
Điện: Điện	Tốt	
Phòng Vệ Sinh/V�i Nước M�y: Phòng Vệ Sinh, B�n Rửa/V�i Nước M�y	Tốt	
Sự An Toàn: An Toàn Hỏa Ho�n, Vật Liệu Nguy Hiểm	Tốt	
C�u Tr�c: Thiệt Hại về C�u Tr�c, M�i Nhà	Tốt	
Bên Ngoài: S�n Chơi/S�n Trường, Cửa S�/Cửa Ra Vào/C�ng/H�ng R�o	Tốt	

Đánh Giá Tổng qu t dành cho Cơ S 

Năm và tháng của báo cáo FIT gần nhất: Tháng 12/2018	
Đánh giá Tổng qu�t	Tốt

B. Kết Quả Học Tập của Học Sinh

Ưu tiên của Tiểu bang: Thành Tích Học Tập của Học Sinh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Thành Tích Học Tập của Học Sinh (Ưu Tiên 4):

- **Thẩm định trên toàn tiểu bang** (tức là, Hệ Thống Thẩm Định Thành Tích Học Tập và Tiến Bộ của Học Sinh tại California [CAASPP], bao gồm Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn cho học sinh trong nhóm giáo dục phổ thông và Thẩm Định Thay Thế của California [CAAs] cho văn chương Anh Ngữ/Đọc Viết [ELA] và môn toán được tổ chức từ lớp ba tới lớp tám và lớp mười một. Chỉ các học sinh hội đủ điều kiện có thể tham gia dự thi CAAs. Các mục của CAAs phải phù hợp với các tiêu chuẩn thành tích học tập thay thế, được liên kết với các Tiêu Chuẩn Cốt Lõi Chung của Tiểu Bang [CCSS] cho học sinh bị khuyết tật nhận thức nặng); và
- Phần trăm học sinh đã hoàn tất thành công các khóa học đáp ứng các yêu cầu vào Trường Đại Học California (University of California) và Trường Đại Học Tiểu Bang California (California State University), hoặc các khoá kỹ thuật học nghề hoặc chương trình học tập.

Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Văn Chương Anh Ngữ/Đọc Viết (ELA) và Môn Toán cho Tất Cả Các Học Sinh Lớp 3 đến lớp 8 và Lớp 11

Môn học	Phần Trăm Học Sinh Đáp Ứng hoặc Vượt Qua Các Tiêu Chuẩn của Tiểu Bang (lớp 3 đến lớp 8 và lớp 11)					
	Trường		Học khu		Tiểu bang	
	2016 – 17	2017 – 18	2016 – 17	2017 – 18	2016 – 17	2017 – 18
Văn Chương Anh Ngữ/Đọc Viết (lớp 3 đến lớp 8 và lớp 11)	40.0	40.0	63.0	65.0	48.0	50.0
Toán (lớp 3 đến lớp 8 và lớp 11)	36.0	33.0	60.0	61.0	37.0	38.0

Ghi chú: Tỷ lệ phần trăm không được tính khi số học sinh đi thi là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê hoặc để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh.

Ghi chú: Kết quả kỳ thi ELA và môn toán bao gồm Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn và CAA. “Phần Trăm Đáp Ứng hoặc Vượt Qua” được tính bằng cách lấy tổng số học sinh đáp ứng hoặc vượt qua tiêu chuẩn của Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn cộng với tổng số học sinh đáp ứng tiêu chuẩn (tức là Lớp 3-Thay thế đã đạt được) của CAA chia cho tổng số học sinh tham gia cả hai thẩm định.

Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong ELA theo Nhóm Học Sinh Lớp 3 đến Lớp 8 và Lớp 11 (Năm Học 2017 – 18)

Nhóm Học sinh	Tổng Ghi danh	Số Học sinh Đi thi	Phần trăm Đi thi	Phần trăm Đáp ứng hoặc Vượt qua
Tất cả Học sinh	773	759	98.19	39.66
Nam	372	368	98.92	33.15
Nữ	401	391	97.51	45.78
Người Da Đen hoặc Người Mỹ Gốc Phi	12	12	100.00	25.00
Người Mỹ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản	--	--	--	--
Người gốc Châu Á	247	243	98.38	60.91
Người Phi Luật Tân	65	64	98.46	56.25
Người gốc Tây Ban Nha hoặc La tinh	380	374	98.42	24.87
Người Hawai hoặc Người Các Đảo Thái	--	--	--	--
Người Da trắng	28	28	100.00	32.14
Người mang Hai hoặc Nhiều Chủng tộc	16	16	100.00	50.00
Người có Hoàn cảnh Kinh tế Xã hội Khó	446	437	97.98	34.10
Người học tiếng Anh	309	302	97.73	23.18
Học sinh Khuyết tật	85	84	98.82	3.57
Học Sinh Được Nhận Dịch Vụ Giáo Dục	--	--	--	--

Ghi chú: Kết quả kỳ thi ELA bao gồm Thảm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn và CAA. “Phần Trăm Đáp Ứng hoặc Vượt Qua” được tính bằng cách lấy tổng số học sinh đáp ứng hoặc vượt qua tiêu chuẩn của Thảm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn cộng với tổng số học sinh đáp ứng tiêu chuẩn (tức là Lớp 3-Thay thế đã đạt được) của CAA chia cho tổng số học sinh tham gia cả hai thảm định.

Ghi chú: Hai dấu gạch ngang (--) xuất hiện trong bảng khi số học sinh là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê hoặc để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh.

Ghi chú: Số học sinh đi thi bao gồm tất cả các học sinh tham gia kỳ thi bất kể có nhận được điểm số hay không; tuy nhiên số học sinh đi thi không phải là số được dùng để tính phần trăm cấp thành tích. Chỉ các học sinh có điểm số được dùng để tính phần trăm cấp thành tích.

Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Môn Toán theo Nhóm Học Sinh Lớp 3 đến Lớp 8 và Lớp 11 (Năm Học 2017 – 18)

Nhóm Học sinh	Tổng Ghi danh	Số Đi thi	Phần trăm Đi thi	Phần trăm Đáp ứng hoặc Vượt qua
Tất cả Học sinh	773	767	99.22	32.99
Nam	372	371	99.73	31.27
Nữ	401	396	98.75	34.6
Người Da Đen hoặc Người Mỹ Gốc Phi	12	12	100	16.67
Người Mỹ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản	--	--	--	--
Người gốc Châu Á	247	247	100	59.51
Người Phi Luật Tân	65	65	100	40
Người gốc Tây Ban Nha hoặc La tinh	380	374	98.42	16.84
Người Hawaii hoặc Người Các Đảo Thái	--	--	--	--
Người Da trắng	28	28	100	17.86
Người mang Hai hoặc Nhiều Chung tộc	16	16	100	18.75
Người có Hoàn cảnh Kinh tế Xã hội Khó	446	441	98.88	28.34
Người học tiếng Anh	309	308	99.68	21.75
Học sinh Khuyết tật	85	84	98.82	3.57
Học Sinh Được Nhận Dịch Vụ Giáo Dục	--	--	--	--

Ghi chú: Kết quả kỳ thi môn toán bao gồm Thảm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn và CAA. “Phần Trăm Đáp Ứng hoặc Vượt Qua” được tính bằng cách lấy tổng số học sinh đáp ứng hoặc vượt qua tiêu chuẩn của Thảm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn cộng với tổng số học sinh đáp ứng tiêu chuẩn (tức là Lớp 3-Thay thế đã đạt được) của CAA chia cho tổng số học sinh tham gia cả hai thảm định.

Ghi chú: Hai dấu gạch ngang (--) xuất hiện trong bảng khi số học sinh là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê hoặc để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh.

Ghi chú: Số học sinh đi thi bao gồm tất cả các học sinh tham gia kỳ thi bất kể có nhận được điểm số hay không; tuy nhiên số học sinh đi thi không phải là số được dùng để tính phần trăm cấp thành tích. Chỉ các học sinh có điểm số được dùng để tính phần trăm cấp thành tích.

Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Khoa Học cho Tất Cả Các Học Sinh Lớp 5, 8 và 10

Môn học	Phần Trăm Học Sinh Đạt Điểm ở Mức Khá hoặc Giỏi					
	Trường		Học khu		Tiểu bang	
	2016 – 17	2017 – 18	2016 – 17	2017 – 18	2016 – 17	2017 – 18
Khoa học (lớp 5, lớp 8 và	Không có	Không có	Không có	Không có	Không có	Không có

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có sẵn dữ liệu 2016 – 17. và 2017 – 18. Sở Giáo Dục California đang phát triển một thảm định khoa học mới dựa trên Tiêu chuẩn Khoa học Thế hệ Mới cho Trường Công California (CA NGSS). Kiểm tra Khoa học California (CAST) mới được thí điểm vào mùa xuân năm 2017 và thi thật vào mùa xuân năm 2018. CAST sẽ được quản lý hoạt động trong suốt năm học 2018 – 19. CAA cho môn Khoa học sẽ được thí điểm trong hai năm (tức là 2016 – 17 và 2017 – 18); còn CAA cho môn Khoa học sẽ được triển khai thi vào năm 2018 – 19.

Ghi chú: Kết quả kỳ thi khoa học bao gồm CAST và CAA cho môn Khoa học. “Phần Trăm Đáp Ứng hoặc Vượt Qua” được tính bằng cách lấy tổng số học sinh đáp ứng hoặc vượt qua tiêu chuẩn của CAST cộng với tổng số học sinh đáp ứng tiêu chuẩn (tức là Lớp 3-Thay thế đã đạt được) của CAA cho môn Khoa học chia cho tổng số học sinh tham gia cả hai thảm định.

Chương Trình Giáo Dục Kỹ Thuật Nghề Nghiệp (Năm Học 2017 – 18)

Tham gia Giáo Dục Kỹ Thuật Nghề Nghiệp (Năm Học 2017 – 18)

Tiêu chuẩn Đo lường	Tham gia Chương trình Giáo dục Kỹ thuật Nghề nghiệp (CTE)
Số Học Sinh Tham Gia CTE	
Phần trăm học sinh hoàn tất một Chương trình CTE và có bằng tốt nghiệp trung học	
Phần trăm khóa học CTE được sắp xếp theo trình tự hoặc chuyển tiếp giữa trường học và các	

Các khóa học để vào Trường Đại Học California (University of California – UC) và/hoặc Trường Đại Học Tiểu Bang California (California State University – CSU)

Tiêu Chuẩn Đo Lường Khóa Học UC/CSU	Phần trăm
Các Học sinh Năm học 2017 – 18 Ghi danh vào Các Khóa học Bắt buộc để Vào	0.0
Các Học sinh Tốt nghiệp Năm học 2016 – 17 Đã Hoàn thành Tất cả Các Khóa học	

Ưu tiên của Tiểu bang: Kết Quả Học Tập Khác của Học Sinh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Kết quả Học Tập Khác của Học Sinh (Ưu Tiên 8):

- Kết quả học tập của học sinh trong lĩnh vực môn học giáo dục thể chất.

Kết Quả Kiểm Tra Sức Khỏe Thân Thể California (Năm Học 2017 – 18)

Cấp Lớp	Phần Trăm Học Sinh Đáp Ứng Tiêu Chuẩn Sức Khỏe		
	Bốn trên Sáu Tiêu Chuẩn	Năm trên Sáu Tiêu Chuẩn	Sáu trên Sáu Tiêu Chuẩn
7	20.9	21.4	34.1

Ghi chú: Tỷ lệ phần trăm không được tính khi số học sinh đi thi là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê hoặc để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh.

C. Tham Gia

Ưu tiên của Tiểu bang: Sự Tham Gia của Phụ Huynh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Sự Tham Gia của Phụ Huynh (Ưu Tiên 3):

- Các nỗ lực của học khu nhằm tìm kiếm ý kiến đóng góp từ phía phụ huynh trong việc đưa ra quyết định cho học khu và mỗi địa điểm trường.

Cơ Hội Tham Gia cho Phụ Huynh (Năm Học 2018 – 19)

Chúng tôi khuyến khích các phụ huynh tham gia vào nhiều hoạt động của Trường Trung Học LeyVa. Phụ huynh có thể tham gia bằng các phương thức như:

- Tham gia Hội Đồng Nhà Trường
- Tham gia Trò Chuyện Cà-phê họp phụ huynh hàng tuần với đội ngũ ban giám hiệu.
- Bố trí các buổi thăm quan lớp học để quan sát quá trình học tập
- Tham gia và hỗ trợ các sự kiện điền kinh của chúng tôi
- Hỗ trợ các buổi tụ họp của trường chẳng hạn như carnival, ngày hội sách và khiêu vũ

- Đại diện cho trường trong các ủy ban của học khu chẳng hạn như Ủy Ban Tư Vấn Phụ Huynh, Ủy Ban Tư Vấn Học Khu, v.v...

Tin thư hàng tuần liệt kê nhiều hoạt động, sự kiện và các cách tham gia. Danh mục này cũng được cung cấp dưới hình thức điện tử. Cổng Thông tin Phụ Huynh PowerSchool cũng cho phép phụ huynh có một phương thức liên hệ dễ dàng với từng giáo viên và nắm thông tin về điểm số và năng lực học tập. Trang web của trường - leyva.eesd.org cũng chứa những thông tin hiện thời, thích hợp về các sự kiện hoạt động diễn ra ở trường. Bulldog Tech, cũng sử dụng công cụ có tên gọi Echo cho cùng mục đích trên. Các cuộc hội thảo dành cho phụ huynh, chẳng hạn như các cuộc hội thảo do Tập Thể Phụ Huynh tài trợ được tổ chức trong suốt cả năm. Trường của chúng tôi cũng bao gồm cộng đồng mở rộng thông qua các nhóm như Sáng Kiến Vùng Lân Cận Mạnh San Jose, YWCA, Sở Cảnh Sát San Jose, Quận 7 và 8 Ủy Ban Thành Phố San Jose và các nhóm khác.

Ưu tiên của Tiểu bang: Sự Tham Gia của Học Sinh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Sự Tham Gia của Học Sinh (Ưu Tiên 5):

- Tỷ lệ bỏ học trung học; và
- Tỷ lệ tốt nghiệp trung học.

Tỷ Lệ Bỏ Học và Tỷ Lệ Tốt Nghiệp (Tỷ Lệ Đoàn Hệ Bốn Năm)

Chỉ báo	Trường			Học khu			Tiểu bang		
	2014 –	2015 – 16	2016 – 17	2014 –	2015 – 16	2016 –	2014 – 15	2015 –	2016 – 17
Tỷ Lệ Bỏ Học							10.7	9.7	9.1
Tỷ Lệ Tốt							82.3	83.8	82.7

Để xem công thức tính toán tỷ lệ đoàn hệ được điều chỉnh cho năm 2016 – 17, hãy xem tài liệu Các Định Nghĩa Trong Thành Phần Dữ Liệu Năm 2017 – 18 trên trang mạng của SARC tại <https://www.cde.ca.gov/ta/ac/sa/>.

Hoàn Thành Các Yêu Cầu Tốt Nghiệp Trung Học – Khóa Tốt nghiệp năm 2017 (Tỷ Lệ Một Năm)

Học sinh	Khóa Tốt nghiệp Năm 2017		
	Trường	Học khu	Tiểu bang

Ưu tiên của Tiểu bang: Không Khí Nhà Trường

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Không Khí Nhà Trường (Ưu Tiên 6):

- Tỷ lệ học sinh bị đình chỉ;
- Tỷ lệ học sinh bị đuổi học; và
- Các tiêu chuẩn đo lường khác của địa phương về cảm giác an toàn.

Đình Chỉ và Đuổi Học

Tỷ lệ	Trường			Học khu			Tiểu bang		
	2015 –	2016 –	2017 –	2015 –	2016 –	2017 –	2015 –	2016 –	2017 –
Đình chỉ	3.1	2.7	4.8	0.5	0.4	0.7	3.7	3.7	3.5
Đuổi học	0.0	0.1	0.0	0.0	0.0	0.0	0.1	0.1	0.1

Kế Hoạch An Toàn Trường Học (Năm Học 2018 – 19)

Sự an toàn của học sinh và nhân viên là mối quan tâm chính của Trường Trung Học LeyVa. Giáo viên và các nhà quản lý giám sát học sinh trước giờ học, trong giờ nghỉ và sau giờ học. Người hỗ trợ và nhà quản lý trực buổi trưa sẽ giám sát bữa ăn trưa. Toàn bộ khách đến thăm trường đều phải đăng ký ở văn phòng chính và đeo thẻ khách trong suốt thời gian ở tại khuôn viên trường. Có khu vực dành riêng cho phụ huynh đưa và đón con ở các địa điểm chiến lược.

Hàng năm Hội Đồng Nhà Trường đều xem lại Chương Trình An Toàn Học Đường. Chương trình này gồm hai thành phần:

- Thành phần I (Con Người và Chương Trình) Nâng cao trí tuệ xúc cảm của học sinh để nâng sự tự tin, giảm các tương tác tiêu cực
- Thành phần II –(Nơi chốn) Trường Trung Học LeyVa sẽ cải thiện các quy trình để tăng sự an toàn của học sinh trong suốt ngày học, gồm cả quãng đường đi học và về nhà.

Bất kỳ và tất cả sửa đổi cho kế hoạch đã được thông báo ngay lập tức cho tất cả các nhân viên, học sinh và phụ huynh. Các yếu tố chính của chương trình an toàn trường học bao gồm:

- Quy tắc & thủ tục của nhà trường
- Chính sách về quấy rối tình dục
- Tình trạng hiện tại của tội phạm học đường
- Thông báo cho giáo viên
- Thủ tục về báo cáo lạm dụng trẻ em
- Quy tắc về trang phục toàn trường
- Các chính sách liên quan đến đình chỉ/trục xuất
- Thủ tục ứng phó với thảm họa/các diễn tập định kỳ & diễn tập trường hợp khẩn cấp
- Vào & ra an toàn của học sinh, phụ huynh & nhân viên nhà trường

Nhà trường tuân thủ các luật lệ, quy tắc và quy định liên quan đến các tiêu chuẩn về nguyên vật liệu nguy hiểm và động đất tại tiểu bang. Chương trình sẵn sàng ứng phó thảm họa của nhà trường bao gồm các bước nhằm đảm bảo an toàn cho học sinh và nhân viên trong thảm họa. Các hoạt động huấn luyện liên quan đến hỏa hoạn, thảm họa và đóng cửa nhà trường được tiến hành luân phiên trong cả năm. Các buổi huấn luyện hỏa hoạn được thực hiện mỗi tháng, trừ buổi đầu tiên thì các buổi còn lại sẽ diễn ra mà không có lịch xếp sẵn. Các bản đồ sơ tán và an toàn trường học được thực hiện theo một chuyên gia an toàn. Lúc bắt đầu mỗi năm học, tất cả các nhân viên sẽ tham gia một quy trình bắt buộc về báo cáo về bạo hành trẻ. Nhân viên được huấn luyện ngăn ngừa và báo cáo bạo hành trẻ, cũng như quy trình Chạy, Trốn, Phòng Thủ.

D. Thông Tin Khác của SARC

Thông tin trong mục này phải có trong SARC nhưng không được bao gồm trong các ưu tiên của tiểu bang đối với LCFF.

Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp và Phân Bò Số Học Sinh (Tiểu Học)

Cấp Lớp	2015 – 16			Sĩ số Trung bình Trong lớp	2016 – 17			Sĩ số Trung bình Trong lớp	2017 – 18		
	Số Lớp				Số Lớp				Số Lớp		
	1 – 20	21 – 32	33+		1 – 20	21 – 32	33+		1 – 20	21 – 32	33+
Mẫu giáo											
Các Lớp Khác											

Số lớp cho biết có bao nhiêu lớp trong mỗi hạng mục sĩ số (phạm vi tổng số học sinh trong mỗi lớp).

** Mục “Các lớp khác” dành cho lớp đa cấp.

Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp và Phân Bô Sĩ Học Sinh (Trung Học Cơ Sở)

Môn học	2015 – 16				2016 – 17				2017 – 18			
	Sĩ số Trung bình Trong lớp	Số lớp			Sĩ số Trung bình Trong lớp	Số lớp			Sĩ số Trung bình Trong lớp	Số lớp		
		1 – 22	23 – 32	33+		1 – 22	23 – 32	33+		1 – 22	23 – 32	33+
Tiếng Anh	23.0	12	26	1	24.0	8	22	4	23.0	8	21	5
Toán	23.0	11	24	1	25.0	7	24	1	24.0	9	18	6
Khoa học	25.0	7	29	4	26.0	2	28	7	26.0	3	25	7
Khoa học Xã hội	27.0	2	30	1	28.0	1	26	3	28.0		22	6

Ghi chú: Số lớp cho biết có bao nhiêu lớp trong mỗi hạng mục sĩ số (phạm vi tổng số học sinh trong mỗi lớp). Ở cấp trung học cơ sở, thông tin này được báo cáo theo lĩnh vực môn học thay vì theo cấp lớp.

Cổ Vấn Học Tập và Nhân Viên Hỗ Trợ Khác (Năm Học 2017 – 18)

Chức Danh	Số FTE Được phân cho Trường	Số Học Sinh Trung Bình trên mỗi Cổ Vấn Học Tập
Cổ Vấn Học Tập	1	776
Cổ Vấn (Phát Triển Giao Tiếp/Hành Vi hoặc Nghề	1	Không có thông tin
Giáo Viên Truyền Thông Thư Viện (Thủ Thư)	.03	Không có thông tin
Nhân Viên Dịch Vụ Truyền Thông Thư Viện (Bán	.81	Không có thông tin
Nhà Tâm Lý Học	.42	Không có thông tin
Nhân Viên Xã Hội	.11	Không có thông tin
Y Tá	.17	Không có thông tin
Chuyên Gia về Phát Âm/Ngôn Ngữ/Thính Giác	.77	Không có thông tin
Chuyên Gia Nguồn Lực (không giảng dạy)	2.5	Không có thông tin
Các Chức Danh Khác	0.5	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

* Một đơn vị Tương đương Toàn Thời Gian (FTE) bằng với một nhân viên làm việc toàn thời gian; một FTE cũng có thể là hai nhân viên, trong đó mỗi người đảm trách công việc bằng 50 phần trăm công việc toàn thời gian.

Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh và Lương của Giáo Viên tại Địa Điểm Trường (Năm Tài Khóa 2016 – 17)

Lớp	Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh			Lương Trung bình Của Giáo Viên
	Tổng	Bổ Sung/ Giới Hạn	Cơ Bản/ Không Giới Hạn	
Địa Điểm Trường	\$6,752	\$57	\$6,695	\$102,626
Học Khu	Không có thông tin	Không có thông tin	\$9,818	\$95,035
Mức Chênh Lệch Tính Theo Phần Trăm:	Không có thông tin	Không có thông tin	-37.8	7.7
Tiểu Bang	Không có thông tin	Không có thông tin	\$7,125	\$80,910
Mức Chênh Lệch Tính Theo Phần Trăm:	Không có thông tin	Không có thông tin	-6.2	23.7

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Sở Giáo dục California đã ban hành hướng dẫn cho LEA vào ngày 1 tháng Tám năm 2018, liên quan đến cách tính chi phí cho mỗi học sinh cấp trường sẽ được báo cáo trong phiếu báo cáo 2018 – 19.

Các Loại Dịch Vụ được Tài Trợ (Năm Tài Khóa 2017 – 18)

Ngoài ngân sách chung của tiểu bang, tất cả các trường trong Học Khu Evergreen còn nhận được ngân sách có mục đích cụ thể của tiểu bang và liên bang dành cho các chương trình hỗ trợ dưới đây:

- Quỹ LCAP hoặc Quỹ Bổ Sung
- Tiêu Đề I, Trợ Giúp Mục Tiêu (cho những trường này: LeyVa, Dove Hill, Holly Oak, Katherine Smith, Montgomery, và O.B. Whaley)
- Tiêu Đề II, Phát Triển Nhân Viên
- Tiêu Đề III, Trình Độ Thông Thạo Tiếng Anh Hạn Chế

Lương Giáo Viên và Nhân Viên Hành Chính (Năm Tài Khóa 2016 – 17)

Hạng mục	Số Tiền của Học Khu	Mức Trung Bình của Tiểu Bang Dành Cho các Học Khu Trong Cùng Hạng Mục
Lương Khởi Điểm của Giáo Viên	\$55,731	\$50,084
Mức Lương Trung Bình của Giáo Viên	\$90,182	\$80,256
Mức Lương Cao Nhất của Giáo Viên	\$104,376	\$100,154
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trường (Tiểu Học)	\$138,740	\$125,899
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trường (Trung Học Cơ Sở)	\$141,310	\$130,255
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trường (Trung Học)	\$0	\$128,660
Mức Lương của Giám Đốc Học Khu	\$191,425	\$222,447
Phần Trăm Ngân Sách dành để Trả Lương Giáo Viên	43.0	37.0
Phần Trăm Ngân Sách dành để Trả Lương Nhân Viên Hành Chính	5.0	5.0

Để biết thông tin chi tiết về mức lương, xem trang Mạng về Lương Bổng & Quyền Lợi Được Xác Nhận của CDE tại <http://www.cde.ca.gov/ds/fd/cs/>.

Các Khóa Học Nâng Cao (Advanced Placement – AP) (Năm Học 2017 – 18)

Môn học	Số Các Khóa Học AP được Cung	Phần Trăm Học Sinh Tham Gia các
Khoa Học Máy Tính	0	Không có thông tin
Tiếng Anh	0	Không có thông tin
Mỹ thuật và Nghệ Thuật Trình Diễn	0	Không có thông tin
Ngoại ngữ	0	Không có thông tin
Toán	0	Không có thông tin
Khoa học	0	Không có thông tin
Khoa học Xã hội	0	Không có thông tin
Tất Cả Các Khóa Học	0	.0

Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

* Trường hợp có tối thiểu một học sinh đăng ký khóa học.

Phát Triển Chuyên Môn (Trong Ba Năm Gần Nhất)

Đội ngũ nhân viên xây dựng các kỹ năng giảng dạy và các khái niệm mới thông qua việc tham gia vào các cuộc hội nghị, hội thảo trong suốt năm học. Học Khu Evergreen đã tài trợ các ngày phát triển nhân viên mỗi năm, trong những ngày này, các giáo viên được cung cấp nhiều cơ hội phát triển chuyên môn phong phú về chương trình giảng dạy, chiến lược giảng dạy và phương pháp giảng dạy. Các Tiêu Chuẩn Cốt Lõi Chung của Tiểu Bang đang là ưu tiên hàng đầu trên khắp học khu, tuy nhiên mỗi trường tập trung các hoạt động phát triển chuyên môn của mình vào những gì mà họ cần cụ thể tại trường của họ. Giáo viên tham gia vào quá trình chuẩn bị và lên kế hoạch cho các môn tiếng Anh và toán nhằm xây dựng các chiến lược và thu được các nguồn lực phù hợp với các tiêu chuẩn mới. Hoạt động họp tại chỗ toàn nhân viên (in-services) tại trường LeyVa bao gồm các chủ đề như công bằng trong lớp học, học tập và giảng dạy tùy theo văn hóa, Học Tập Thế Kỷ 21, xây dựng một môi trường/văn hóa học đường bao quát mọi đối tượng và tích cực, phát triển và sử dụng PLCs, lập nhóm giữa các lĩnh vực giảng dạy, kỷ luật/PBIS/BEST/giải quyết mâu thuẫn, nhóm học sinh đặc biệt (Giáo dục đặc biệt-SPED, Học sinh học tiếng Anh-EL, thiếu niên có hoàn cảnh khó khăn) và các Thực hành về ngân sách.

Ngoài ra, các nhà quản trị còn cung cấp cho giáo viên cơ hội quan sát, phản hồi và dữ liệu dựa trên các thực hành tốt nhất khi những vấn đề này có liên quan đến Cốt Lõi Chung. Nhìn chung, nhóm quản trị cung cấp cơ hội phát triển chuyên môn cho tất cả các giáo viên, liên quan đến việc chuyển giao và thực hiện các Tiêu Chuẩn Cốt Lõi Chung của Tiểu Bang. Các chuyên gia cấp cơ sở cũng hỗ trợ trong lĩnh vực này thông qua việc chỉ đạo các khoa cùng hợp tác, đưa ra các định chuẩn, phân tích dữ liệu và hỗ trợ các phương pháp giảng dạy tốt nhất.